TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ G** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **40**/2024/HS-ST
Ngày: 12 - 03 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ G - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Huỳnh Thị Thùy Linh**

Các Hội thẩm nhân dân: **1/ Bà Đoàn Thị Liễu**

2/ Ông Nguyễn Quốc Hoàng

- Thư ký phiên tòa: **Ông Nguyễn Ngọc Tuấn** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: **Bà Đồng Thanh Lam**- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 03 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 03 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Đỗ Văn C, sinh ngày 09/06/1995. Tại huyện Đ, tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 2 ấp B, xã Sơn Kiên, huyện Đ, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn M và bà Đặng Thị G (Đã chết); Anh chị em ruột 04 người: lớn nhất sinh năm 1983, nhỏ nhất sinh năm 1990; Vợ, con: chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 04/08/2020, bị Toà án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Đến ngày 02/06/2021 chấp hành xong.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 11/11/2023 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

2. Nguyễn Thanh T, sinh ngày 20/05/1996. Tại huyện T, tỉnh Kiên Giang; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Số 240/1 đường T, khu phố 1, phường L, thành phố G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Ngư phủ; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt

Nam; Con ông Nguyễn Thành T (Đã chết) và bà Trần Mỹ T1; Em ruột: 01 người, sinh năm 2000; Vợ: Nguyễn Thị Kim N, sinh năm 1977; Con: Có 04 người: Lớn nhất 2017, nhỏ nhất 2023.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 11/11/2023 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người chứng kiến:

1. Anh Lê Xuân T3, sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 08, đường Đ, khu phố 4, phường L, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

2. Anh Trần Phương T4, sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Lô 1-S47 Hoàng K, khu phố 4, phường L, thành phố G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bản thân Đỗ Văn C và Nguyễn Thanh T là người sử dụng ma tuý nhưng không thường Xuyên. Vào ngày 10/11/2023, C khi đến nhà T chơi thì nảy sinh ý định sử dụng ma tuý nên C đưa số tiền 1.700.000 đồng cho T nhờ T đi mua ma tuý. T đồng ý nên đi đến khu vực nhà hát cũ đường Nguyễn Chí Thanh, phường Rạch Sỏi, thành phố Rạch Giá gặp người thanh niên tên B1 (không rõ nhân thân, lai lịch) để mua ma tuý. Sau khi mua được ma tuý, T đem về đưa cho C và C để ma tuý vào cái túi màu xám đeo trên người rồi ra về. Trên đường về, C tìm chỗ vắng và lấy ma tuý mà T mua dùm ra sử dụng một ít, số còn lại C để trong cái túi màu xám. Trưa ngày 11/11/2023, C và T đến nhà người bạn tên P chơi, đến chiều khi trên đường về thì C rủ T tìm chỗ cùng sử dụng số ma tuý còn lại mà T đã mua dùm vào ngày hôm trước, Thuận đồng ý. Đến 16 giờ 20 phút cùng ngày, khi T đang điều khiển xe máy biển kiểm soát 68C1-270.47 chở C đến trước hẻm 306 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Vĩnh Lợi, thành phố Rạch Giá thì bị Đội tuần tra tội phạm về ma tuý Công an thành phố G kết hợp với Công an phường Vĩnh Lợi bắt quả tang Đỗ Văn C và Nguyễn Thanh T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý, thu giữ 01 bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu xanh bên trong có chứa các hạt chất gắn màu trắng, không đồng nhất để trong cái túi màu xám C đang đeo trên người. Mục đích C nhờ T mua ma tuý dùm là để sử dụng cá nhân, ngoài ra không có mục đích nào khác, chỉ có T biết về hành vi sử dụng ma tuý của C. Đến ngày 19/11/2023, Đỗ Văn C và Nguyễn Thanh T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố G khởi tố và tạm giam để điều tra.

Các bị cáo Đỗ Văn C và Nguyễn Thanh T đã khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo Đỗ Văn C và Nguyễn Thanh T đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

*** Vật chứng của vụ án**:

- 01 *(Một)* cái túi màu xám có chứa: 01 gói giấy màu trắng xanh, bên trong gói giấy có chứa 01 *(Một)* bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu xanh bên trong có chứa các hạt chất rắn màu trắng, không đồng nhất.

- 01 *(Một)* thẻ bảo hiểm y tế mang tên Đỗ Văn C.

- 01 *(Một)* xe mô tô 68C1-270.47 đã qua sử dụng (bút lục 01-03).

*** Tại bản kết luận giám định số 1164/KL-KTHS ngày 16 tháng 11 năm 2023** của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang xác định:

- Các hạt chất rắn màu trắng, không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon có rãnh gài viền màu xanh được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 1,3564 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ (Bút lục 26).

* **Theo bản cáo trạng số**: 47/CT.VKSRG ngày 31/01/2014 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang truy tố các bị cáo Đỗ Văn C và Nguyễn Thanh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo phù hợp với bản kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá và bản cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đỗ Văn C và Nguyễn Thanh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn C mức án từ 02 *(Hai)* năm đến 02 *(Hai)* năm 06 *(Sáu)* tháng tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T mức án từ 01 *(Một)* năm 06 *(Sáu)* thàng đến 02 *(Hai)* năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong mẫu vật, có ký hiệu vụ số 1164/2023 có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Võ Thị Thuỷ Tiên và hình dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

+ 01 (một) cái túi màu xám.

- Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở Phan Văn Thanh 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu BLADE, màu sơn đỏ đen, Biển kiểm soát: 68C1- 270.47, số khung RLHJA3628EY035860, số máy: JA36E0129406. Đã qua sử dụng và trả lại cho chủ sở hữu Đỗ Văn C 01 *(Một)* thẻ bảo hiểm y tế tên Đỗ Văn C.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên toà hôm nay các bị cáo Đỗ Văn C và Nguyễn Thanh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu; lời nhận tội trên phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, của những người tham gia tố tụng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào lúc 16 giờ 20 phút ngày 11/11/2023, tại trước hẽm số 306 đường Cách Mạng Tháng Tám, phường Vĩnh Lợi, thành phố G, tỉnh Kiên Giang, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an thành phố G kết hợp Công an phường Vĩnh Lợi bắt quả tang các bị cáo Đỗ Văn C và Nguyễn Thanh T tàng trữ trái phép chất ma tuý, thu giữ trong cái túi màu xám đang đeo trên người của Đỗ Văn C 01 *(Một)* bịch nylon trong suốt nylon có rãnh gài viền màu xanh bên trong có chứa các hạt chất rắn màu trắng, không đồng nhất (Qua giám định là chất ma tuý loại Methamphetamine, có khối lượng 1,3564 gam). Mục đích các bị cáo cất giấu ma tuý là để sử dụng không nhằm mục đích khác.

Từ những chứng cứ đã nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của các bị cáo Đỗ Văn C và Nguyễn Thanh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như kết luận của Viện Kiểm sát

nhân dân thành phố Rạch Giá là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng đối với bị cáo C có thân thân xấu, đã từng bị Toà án huyện phú Quốc xử phạt về hành vi Trộm cắp tài sản nên cần xem xét khi lượng hình.

Xét về tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo xảy ra rất nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo thực hiện tội phạm có ý thức và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân các bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do xuất phát từ việc muốn sử dụng ma tuý mà các bị cáo đã bất chấp lao vào con đường phạm tội, hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về trật tự quản lý các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến sự ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương và là điều kiện để làm phát sinh tội phạm khác. Qua xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thống nhất xử phạt các bị cáo mức án tương xứng bằng hình phạt tù có thời hạn, giam giữ các bị cáo trong thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành một công dân tốt, sống có ích cho xã hội. Trong vụ án này bị cáo Đỗ Văn C và Nguyễn Thanh T thực hiện với vai trò đồng phạm giản đơn, không có sự phân công, tổ chức tuy nhiên, bị cáo C là người trực tiếp đưa tiền cho bị cáo T nhờ đi mua ma tuý cho bị cáo C, khi bị bắt quả tang thì ma tuý cũng do C giữ, do đó bị cáo C phải xem xét hình phạt đối với bị cáo C cao hơn bị cáo T là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 *(Một)* phong bì niêm phong mẫu vật, có ký hiệu vụ số 1164/2023 có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Võ Thị Thuỷ Tiên và hình dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

+ 01 *(Một)* cái túi màu xám.

- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố G đã trả cho bị cáo Đỗ Văn C 01 *(Một)* thẻ bảo hiểm y tế tên Đỗ Văn C; trả cho ông Phan Văn T1 01 *(Một)* chiếc xe máy nhãn hiệu BLADE, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát: 68C1-270.47, số khung RLHJA3628EY035860, số máy: JA36E0129406. Đã qua sử dụng. Xét thấy, việc trả tài sản cho bị cáo C và ông Phan Văn T1 của Cơ quan cảnh trả điều tra không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án và không ai khiếu nại gì nên không xem xét.

[7] Xét đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đề nghị tại bản luận tội đối với các bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với người tên B1 đã bán trái phép chất ma túy cho bị cáo T qua điều tra, chưa xác minh được nhân thân, lai lịch. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Đỗ Văn C và Nguyễn Thanh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt:

1. Bị cáo Đỗ Văn C mức án 02 *(Hai)* năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/11/2023.

2. Bị cáo Nguyễn Thanh T mức án 01 *(Một)* năm 06 *(Sáu)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 11/11/2023.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 *(Một)* phong bì niêm phong mẫu vật, có ký hiệu vụ số 1164/2023 có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Võ Thị Thuỷ Tiên và hình dấu tròn của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang.

+ 01 *(Một)* cái túi màu xám.

(Theo quyết định chuyển vật chứng số 25/QĐ-VKS ngày 31/01/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Kiên Giang).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 12/03/2024).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Thùy Linh

* **Nơi nhận**:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. Rạch Giá;
- Cơ quan THA Dân sự Tp.Rạch Giá;
- Công an thành phố Rạch Giá;
- Bị cáo, người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.